

Bản án số: 69/2019/HS - ST
Ngày 21 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lò Văn Thương

Ông: Lường Văn Hịa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn K. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1968, tại Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn S (đã chết) và bà: Trần Thị Ph (đã chết); vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1965 và có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/5/1998, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 24 tháng tù giam về tội chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay đã đương nhiên được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 09/01/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản N4, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 09/01/2019, tại nhà của Nguyễn Văn K thuộc bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp cùng Công an xã Nà Tấu đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn K đang có hành vi cất

giữ trái phép trong túi áo ngực bên trái của mình 02 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, một lọ bên trong có chứa 09 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, mở bên trong đều có các cục chất bột màu trắng nghi là heroine; 01 lọ bên trong có chứa 23 viên viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, trên mặt tất cả các viên nén đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp cùng số tiền 50.000 đồng trong túi áo ngực bên phải của K đang mặc. Hồi 13 giờ 20 phút cùng ngày, qua khám xét khẩn cấp nơi ở của K, lực lượng Công an còn thu giữ được 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, mở bên trong cũng có cục chất bột màu trắng nghi là heroine.

Quá trình điều tra, K khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng đã bị thu giữ là heroine, số viên nén màu hồng và màu xanh đã bị thu giữ là Methamphetamine. Nguồn gốc toàn bộ số ma túy trên là vào khoảng 8 giờ ngày 09/01/2019, K đi bộ một mình ra đường phía sau nhà mình ở bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, thì gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) 01 gói heroine được gói bằng giấy trắng với giá là 200.000 đồng và 01 gói Methamphetamine được gói bằng nilon màu xanh với giá là 500.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Sau đó, K mang về nhà cho toàn bộ 25 viên Methamphetamine vào 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy; số heroine chia ra thành 11 gói nhỏ rồi gói lại bằng các mảnh giấy bạc màu vàng (10 gói K cho vào 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy khác, 01 gói cất ở ngăn bàn uống nước). Hai lọ nhựa đựng ma túy được K cho vào túi áo ngực bên trái đang mặc. Đến 10 giờ cùng ngày có Lò Văn T, sinh năm 1984, nhà ở bản N4, xã N đến nhà hỏi mua heroine. K nhất trí lấy 01 gói heroine trong lọ nhựa ra bán cho T với giá 50.000 đồng. T mang gói heroine ra sau nhà K sử dụng hết rồi quay lại ngồi chơi với K và sau đó bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 09/01/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và Kết luận giám định số: 218/GĐ - PC09 ngày 20/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn K có khối lượng 0,33 gam và là ma túy loại heroine; tổng khối lượng các viên nén màu hồng và màu xanh là 2,4 gam và là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSDB ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251/BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,33 gam heroine (Đã trích tổng cộng 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại); 2,4 gam Methamphetamine (Đã trích 0,3 gam gửi giám định không hoàn lại); 02 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy đều có kích thước cao 3,7 cm, đường kính đáy lọ 2,4 cm; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đều khai và thừa nhận vào ngày 09/01/2019, bị cáo đã có hành vi mua 01 gói heroine và 25 viên methamphetamine của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) rồi mang về nhà cất giấu với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời (Số heroine mua về được K chia ra thành 11 gói nhỏ). Ngay sau đó, bị cáo đã bán cho Lò Văn T 01 gói heroine thu lời được số tiền 50.000 đồng. Số heroine còn lại có tổng khối lượng là 0,33 gam và 25 viên methamphetamine có khối lượng là 2,4 gam đã bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của Lò Văn T, đồng thời cũng phù hợp với số vật chứng đã thu giữ của bị cáo. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251/BLHS. Tổng khối lượng hai chất ma túy đã thu giữ được của bị cáo là 2,73 gam (0,33 gam heroine + 2,4 gam methamphetamine), theo hướng dẫn tại Điều 4 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm mà bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm tới nền trật tự trị an, an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy trên địa bàn, đồng thời tiếp tay cho những người chuyên mua bán các chất ma túy tồn tại và phát triển.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo thuộc diện gia đình có công với cách mạng, bố, mẹ bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương vì có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên về nhân thân bị cáo là người sử dụng ma túy đã nhiều năm, năm 1998 đã từng bị kết án 02 năm tù về tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù đến nay đã được đương nhiên xóa án tích, nhưng cũng cần coi đây là tình tiết để xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Hướng xử lý đối với bị cáo: Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy đồng thời để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy bị cáo không thể có khả năng và điều kiện thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: 0,33 gam heroine và 2,4 gam methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 02 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy đều có kích thước cao 3,7 cm, đường kính đáy lọ 2,4 cm là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các vấn đề khác: Bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc H'Mông không rõ tên tuổi, địa chỉ, vì vậy, cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được trong vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét.

Lò Văn T là người mua ma túy của bị cáo nhưng đã sử dụng hết. Vì vậy không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với T, cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với T là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K **03 (Ba)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2019.
3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS,
 - Tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án gồm: 0,33 gam heroine (đã trích tổng cộng 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại); 2,4 g methamphetamine (đã trích 0,3 gam gửi giám định không hoàn lại) và 02 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy đều có kích thước cao 3,7 cm, đường kính đáy lọ 2,4 cm.
 - Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 11/4/2019.
4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/5/2019).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HS nghiệp vụ C.A H. Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Duy